

Số: 08/2020/QĐST-DS

Lập Vò, ngày 27 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 614/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 là Chủ hộ kinh doanh Hoàng H; Địa chỉ: Số 254A, ấp T, xã Tân T, huyện L, tỉnh Đ.

- *Bị đơn*:

1. Nguyễn Hùng C, sinh năm 1966;

2. Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Số 88B, ấp A, xã Đ, huyện L1, tỉnh Đ1.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị H yêu cầu ông Nguyễn Hùng C và anh Nguyễn Thành Đ trả lại cho chị Nguyễn Thị H vốn của hợp đồng mua vật tư nông nghiệp là 50.353.000 đồng là chấm dứt quan hệ hợp đồng mua bán vật tư nông nghiệp giữa chị Nguyễn Thị H với ông Nguyễn Hùng C và anh Nguyễn Thành Đ.

- Ông Nguyễn Hùng C và anh Nguyễn Thành Đ thừa nhận nợ và đồng ý trả lại cho chị Nguyễn Thị H vốn của hợp đồng mua vật tư nông nghiệp là 50.353.000 là chấm dứt quan hệ hợp đồng mua bán vật tư nông nghiệp giữa ông Nguyễn Hùng C, anh Nguyễn Thành Đ với chị Nguyễn Thị H.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyết định chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải

trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 1.259.000 đồng (Một triệu, hai trăm năm mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp là 1.259.000 đồng (Một triệu, hai trăm năm mươi chín nghìn đồng) theo biên lai số BH/2018/0008984 ngày 05/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Vò. Bà Nguyễn Thị H không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Lập Vò;
- CCTHA H. Lập Vò;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Quan Nam